

Đóng góp của đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với phát triển kinh tế tỉnh Thanh Hóa

Nguyễn Thị Thơ^(*)

Tóm tắt: Thanh Hóa là một trong số ít các tỉnh ở Việt Nam có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú và đa dạng, lực lượng lao động dồi dào nhưng nguồn vốn để đầu tư phát triển của địa phương lại rất hạn hẹp. Trong những năm gần đây, tình đã tập trung cải thiện môi trường đầu tư nên lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng tăng lên đáng kể và đóng góp vào nguồn vốn đầu tư, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng tích cực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, góp phần vào kim ngạch xuất khẩu và làm tăng nguồn thu ngân sách của địa phương. Bằng phương pháp thống kê mô tả và dựa trên các tài liệu thứ cấp, bài viết tập trung làm rõ vai trò của dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào sự phát triển kinh tế của tỉnh Thanh Hóa.

Từ khóa: Đầu tư trực tiếp nước ngoài, Phát triển kinh tế, Thanh Hóa

Abstract: Thanh Hoa is one of the few provinces in Vietnam that has limited investment capital for development despite its rich and diverse mineral resources, and an abundant labor force. In recent years, investment climate improvements have attracted a significant amount of foreign direct investment. The province's structural transformation is towards actively promoting the economic growth, export turnover and increasing the local budget revenue. Based on descriptive statistics and secondary sources, the article clarifies the role of foreign direct investment in the socio-economic development of Thanh Hoa province.

Keywords: Foreign Direct Investment, Economic Development, Thanh Hoa Province

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, kinh tế tỉnh Thanh Hóa tăng trưởng nhanh và đột phá. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2020 gấp 4,5 lần so với năm 2010, đứng đầu các tỉnh thuộc khu vực Bắc Trung bộ và đứng thứ 8 trên cả nước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, trong đó công nghiệp trở thành ngành trụ cột của tỉnh với hạt nhân là Khu Kinh tế

Nghi Sơn. Sau khi Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn đi vào hoạt động, thu ngân sách của tỉnh tăng trưởng đột biến và khá bền vững, đứng đầu khu vực và đứng thứ 11 cả nước. Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 3.510 triệu đồng/tháng, gấp 4,18 lần năm 2010 và gấp 1,68 lần năm 2015 (Dẫn theo: *Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hóa* 2015, 2020). Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng tăng trưởng kinh tế của tỉnh Thanh Hóa vẫn đạt khá cao với tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 8,85%, đứng thứ 5/63 tỉnh, thành cả

^(*) ThS., Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải; Email: thont@utt.edu.vn

nước (Tuấn Minh, 2021a). Đạt được kết quả này là do tỉnh Thanh Hóa đã tạo được sự đột phá trong thu hút vốn đầu tư phát triển, trong đó nổi bật là nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

2. Đóng góp của nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đến phát triển kinh tế tỉnh Thanh Hóa

Với vị trí địa lý đặc thù, hội tụ đủ 3 vùng miền núi, trung du, đồng bằng ven biển, có hệ thống giao thông đồng bộ, kết nối vùng như đường bộ, đường sắt, đường không, đường thủy cũng như đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, công khai quy hoạch, hoàn thiện kết cấu hạ tầng, đào tạo, chuẩn bị nguồn nhân lực, những năm vừa qua, Thanh Hóa đã trở thành điểm sáng trong thu hút vốn FDI. Hiện nay, tỉnh Thanh Hóa đứng thứ 8 trên cả nước về thu hút dự án FDI. Tính đến tháng 3/2021, Thanh Hóa đã thu hút được 159 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký 14,53 tỷ USD. Trong số đó, Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn là một trong 3 dự án công nghiệp trọng điểm quốc gia, có tổng vốn đầu tư gần 10 tỷ USD, lớn nhất cả nước. Dự án đã được đưa vào hoạt động năm 2018 với công suất 10 triệu tấn sản phẩm/năm (gấp đôi Nhà máy Lộ hóa dầu Dung Quất), góp phần đáp ứng 33% nhu cầu xăng dầu của cả nước. Đáng chú ý, 90% các dự án FDI thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh và được thực hiện từ các nhà đầu tư của 22 quốc gia trên thế giới như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Singapore, Đức, Anh, Bỉ... (Tuấn Minh, 2021b). Một số dự án lớn có sự lan tỏa như: Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn, Nhà máy Xi măng Nghi Sơn, Nhà máy Điện mặt trời Thanh Hóa I, Nhà máy May Sakurai... đã đóng góp chủ yếu vào giá trị sản lượng công nghiệp, xuất nhập khẩu, thu ngân sách và GRDP, trở thành động lực

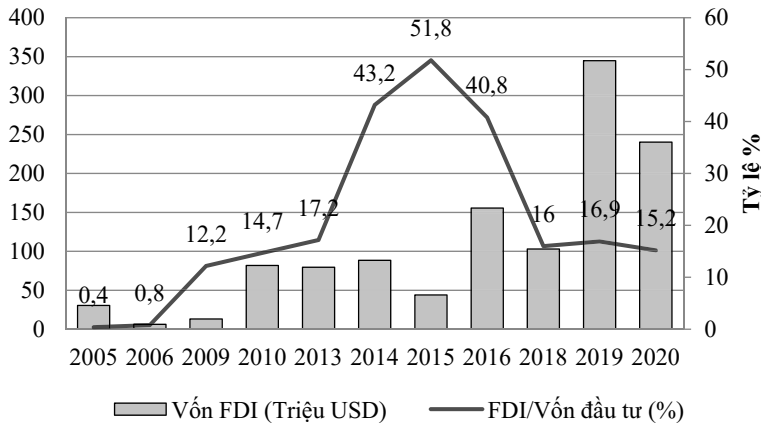
thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa.

2.1. Đối với nguồn vốn đầu tư

Phát triển khu vực FDI là yêu cầu khách quan, xuất phát từ khả năng tận dụng lợi thế sẵn có của tỉnh Thanh Hóa và những ưu thế, cơ hội to lớn mà thời đại tạo ra để phát triển kinh tế của tỉnh. Để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng và phát triển thì việc tăng nguồn vốn đầu tư là một nhu cầu cấp bách. Trong thời gian qua, khi nguồn vốn trong nước còn hạn chế thì nguồn vốn FDI giữ một vai trò quan trọng đối với sự phát triển của địa phương.

Số liệu Biểu đồ 1 cho thấy, đóng góp của FDI trong tổng vốn đầu tư của tỉnh Thanh Hóa ngày càng lớn. Nếu trước năm 2009 nguồn vốn FDI chỉ chiếm dưới 1%, thì từ năm 2009 trở lại đây nguồn vốn này chiếm tỷ trọng ngày càng cao. Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn được cấp phép ngày 14/4/2008 đã tạo điểm nhấn trong thu hút FDI với mức vốn đầu tư là 6,2 tỷ USD của các nhà đầu tư Nhật Bản tại Khu Kinh tế Nghi Sơn. Tuy nhiên, trong bối cảnh ảnh hưởng chung của khủng hoảng nền kinh tế thế giới nên tiến độ thực hiện dự án chậm, vốn đã đăng ký nhưng chưa thực hiện được. Đến năm 2013, Thanh Hóa là địa phương đứng đầu cả nước trong việc thu hút nguồn vốn FDI, đưa tỷ lệ vốn FDI/tổng vốn đầu tư từ 7,1% năm 2012 lên đến 17,2% năm 2013 (Dẫn theo: Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa, 2020). Để có được thành quả này, toàn tỉnh đã hết sức nỗ lực, trong đó việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đưa năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Thanh Hóa lên xếp thứ 8 trong cả nước đã tác động mạnh đến các nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài. Năm 2015, tỷ lệ FDI/tổng vốn đầu tư của tỉnh lên đến 51,8% khẳng định ảnh hưởng to lớn của nguồn vốn này đối với việc huy

Biểu đồ 1: Đóng góp của FDI vào tổng vốn đầu tư của tỉnh Thanh Hóa



Nguồn: Tổng hợp từ Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hóa các năm 2005, 2011, 2015, 2020.

động nguồn vốn đầu tư để khai thác các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Giai đoạn 2016-2019, do tổng vốn đầu tư của địa phương tăng nhanh nên tỷ lệ vốn FDI/tổng vốn đầu tư có xu hướng giảm, lần lượt là 40,8% (năm 2016), 16% (năm 2018) và 16,9% (năm 2019). Đến năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng chung của dịch Covid-19 nhưng vốn FDI của tỉnh vẫn đạt 240,3 triệu USD, chiếm 15,2% trong tổng vốn đầu tư của tỉnh, khẳng định vai trò to lớn của dòng vốn này trong nguồn vốn đầu tư phát triển của địa phương (Xem: Biểu đồ 1).

2.2. Đối với chuyển dịch cơ cấu kinh tế

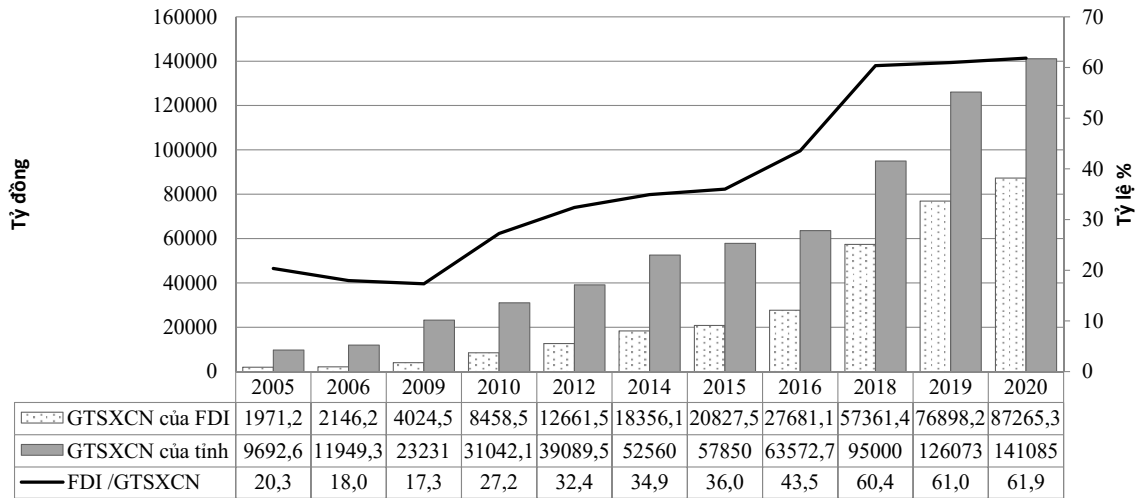
Trong thời gian qua, thu hút vốn FDI theo cơ cấu ngành có chiều hướng ngày càng phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa. Năm 2020, phần lớn các dự án FDI tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, dịch vụ - du lịch, chiếm 99,22% trong tổng số vốn FDI đầu tư trên địa bàn tỉnh, còn ngành nông nghiệp chỉ chiếm 0,78%. Như vậy, có thể nói các doanh nghiệp FDI góp phần không nhỏ vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Thanh Hóa theo hướng công nghiệp hóa, hiện

đại hóa (Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa, 2020).

Theo số liệu của Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa (2020), nguồn vốn FDI đầu tư vào tỉnh chủ yếu tập trung vào ngành công nghiệp và xây dựng với lượng vốn là 14.066,89 triệu USD, chiếm 98,25% trong tổng vốn FDI của tỉnh. Đối với ngành công nghiệp, các doanh nghiệp FDI đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp sản lượng, trong đó có những ngành chiếm ưu thế trong cơ cấu sản xuất của

tỉnh. Điển hình là ngành may mặc, lượng hàng hóa khu vực FDI sản xuất ra chiếm 88,66% tổng sản lượng của tỉnh, tiếp theo là ngành sản xuất đường (41,6%), xi măng (34%). Trong giai đoạn tới, các dự án đi vào hoạt động và tạo ra sản phẩm sẽ khẳng định hơn nữa vai trò quan trọng của các doanh nghiệp FDI, góp phần làm cho cơ cấu kinh tế của tỉnh chuyển dịch đúng hướng, thực hiện thành công mục tiêu kinh tế - xã hội mà Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã đề ra. Bên cạnh đó, vai trò của khu vực FDI đối với chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn thể hiện rõ ở tỷ trọng đóng góp của khu vực này vào giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh (Xem: Biểu đồ 2).

Số liệu ở Biểu đồ 2 cho thấy, giai đoạn 2005-2009, đóng góp của khu vực FDI vào giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh có xu hướng giảm, trung bình là 18,5% do giai đoạn này các dự án FDI đang trong quá trình xây dựng cùng với ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới. Năm 2005, đóng góp của khu vực FDI đạt 20,3% và đến năm 2009 giảm xuống còn 17,3%. Giai đoạn 2010-2015, đóng góp của khu

Biểu đồ 2: Đóng góp của khu vực FDI vào giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh Thanh Hóa

Nguồn: Tổng hợp từ Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hóa các năm 2011, 2015, 2020.

vực FDI ngày càng tăng, nếu năm 2010 giá trị sản xuất công nghiệp của khu vực FDI là 8.458,5 tỷ đồng (chiếm 27,2% giá trị sản xuất công nghiệp), thì đến năm 2015 đạt 20.827,5 tỷ đồng (chiếm 36%), tăng 2,5 lần so với năm 2010. Đặc biệt, đến năm 2018, khi Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn đi vào hoạt động, khu vực FDI đã đóng góp 60,4% vào giá trị sản xuất công nghiệp, đưa giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh đạt 95.000 tỷ đồng, năm 2019, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 126.073 tỷ đồng, tăng 32,69% so với năm 2018. Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều ngành chủ lực của tỉnh như may mặc, giày da giảm sút sản lượng do không đủ nguyên vật liệu, một số ngành như rượu bia, thuốc lá bị thu hẹp thị trường tiêu dùng. Tuy nhiên, một số ngành công nghiệp có doanh nghiệp FDI vẫn đảm bảo tăng sản lượng (như Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn, các nhà máy nhiệt điện, xi măng) do ít chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh vẫn đảm bảo tốc độ tăng cao hơn so với cùng kỳ năm 2019. Như vậy, FDI đóng góp ngày càng lớn vào giá trị sản xuất công nghiệp

của tỉnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

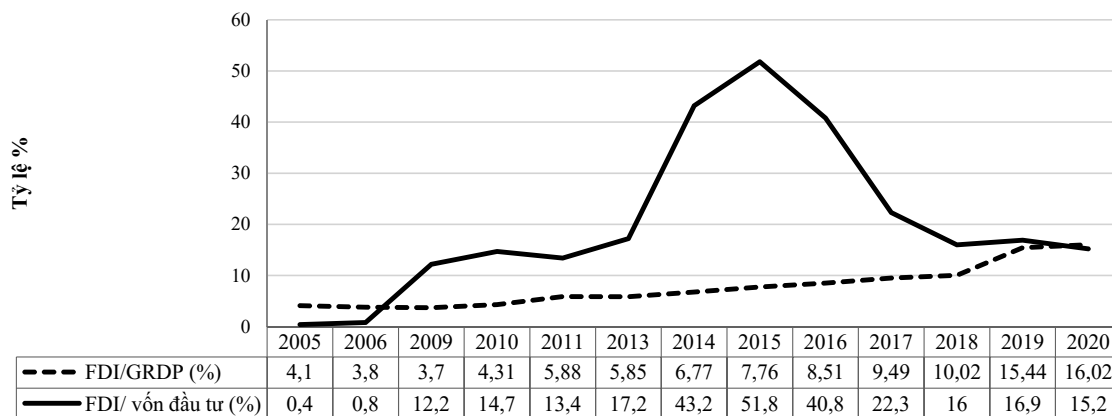
2.3. Đối với tăng trưởng kinh tế

Đóng góp của nguồn vốn FDI giai đoạn 2005-2016 đối với tăng trưởng kinh tế của tỉnh Thanh Hóa còn hạn chế. Giai đoạn 2005-2010, mức độ đóng góp của nguồn vốn FDI vào GRDP còn thấp, trung bình khoảng 4%. Con số này của tỉnh Thanh Hóa còn khá khiêm tốn nếu so sánh với mức trung bình chung của cả nước (16,34%), chỉ bằng 1/4. Đây là giai đoạn tăng trưởng chậm do các doanh nghiệp FDI mới đăng ký đầu tư, đang trong giai đoạn triển khai thực hiện dự án; các doanh nghiệp FDI cũ duy trì sản xuất, chưa có sự đầu tư mở rộng. Năm 2009, 2010, các dự án đăng ký mới đi vào sản xuất, đặc biệt là các dự án may mặc, xi măng nên các doanh nghiệp FDI đã đóng góp đáng kể vào tăng trưởng GRDP, tăng cao hơn mức chung của toàn tỉnh và góp phần quan trọng vào việc hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế chung của toàn tỉnh giai đoạn 2006-2010. Giai đoạn 2011-2015, tổng vốn đầu tư phát

triển tăng nhanh, trong đó FDI cũng đóng góp tỷ trọng đáng kể, mức đóng góp trung bình chung của FDI trong GRDP giai đoạn này là 6,39% (Xem: Biểu đồ 3).

đang trong quá trình xây dựng nên đóng góp vào tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp. Kể từ khi Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn đi vào hoạt động thì đóng góp của khu vực

Biểu đồ 3: Tỷ trọng FDI/GRDP và FDI/vốn đầu tư giai đoạn 2005-2020



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hóa các năm 2005, 2011, 2015, 2020.

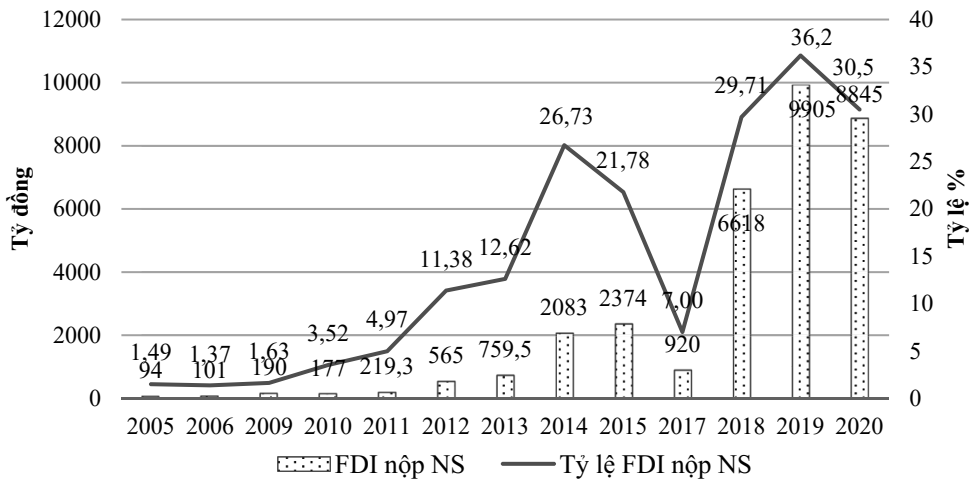
Trong giai đoạn 2016-2020, các doanh nghiệp FDI đi vào hoạt động nên trung bình khu vực FDI đóng góp vào GRDP đạt 11,89%, cao hơn đáng kể so với giai đoạn 2010-2015, đặc biệt từ năm 2018 Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn đi vào hoạt động đã đưa tỷ lệ đóng góp của FDI vào GRDP lên trên 15%, góp phần đưa tỉnh Thanh Hóa trở thành địa phương có tốc độ tăng trưởng trung bình giai đoạn 2015-2020 cao nhất khu vực Bắc Trung bộ (Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, 2020).

Số liệu ở Biểu đồ 3 cho thấy, trước năm 2006, mặc dù tỷ lệ đóng góp của khu vực FDI vào nguồn vốn đầu tư thấp nhưng đóng góp vào GRDP cao hơn, vì trong giai đoạn này vốn đầu tư vào tỉnh Thanh Hóa thấp, năm 2005 là 6.095 tỷ đồng, năm 2006 là 7.793,8 tỷ đồng, thêm vào đó hiệu quả đầu tư của các doanh nghiệp trong nước thấp hơn các doanh nghiệp nước ngoài nên đóng góp của khu vực FDI vào tăng trưởng kinh tế của địa phương cao. Ở giai đoạn sau, từ năm 2007-2018, tỉnh đã thu hút được nhiều dự án FDI nhưng các dự án lớn hầu như

FDI vào GRDP tăng nhanh, năm 2019 là 15,44% và năm 2020 đạt 16,02%. Điều này khẳng định tác động to lớn của khu vực FDI đối với tăng trưởng kinh tế của địa phương.

2.4. Đối với xuất khẩu

Với lợi thế về vốn và công nghệ, doanh nghiệp FDI giữ vai trò hết sức quan trọng đối với hoạt động xuất khẩu của tỉnh Thanh Hóa. Năm 2010, kim ngạch xuất khẩu của khu vực FDI chiếm 53,2% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh, năm 2013 là 66,76%, năm 2015 trên 75% và năm 2017 (đạt 1.460 triệu USD) là 84%. Từ năm 2018, với sự đóng góp của Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn nên khu vực FDI chiếm 84% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của khu vực FDI là sản phẩm của Liên hợp Lộ hóa dầu Nghi Sơn như Benzen, P-xylen Benze, lưu huỳnh, dầu nhiên liệu - Oil..., tiếp đến là may mặc và giày dép, các mặt hàng có lợi thế về tài nguyên thiên nhiên như đá ốp lát, xi măng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn tỉnh (Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa, 2020).

Biểu đồ 4: Đóng góp của khu vực FDI vào ngân sách tỉnh Thanh Hóa

Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hóa các năm 2010, 2015, 2020.

2.5. Đối với ngân sách địa phương

Một trong những kết quả mà khu vực FDI có đóng góp đáng kể là tăng nguồn thu cho ngân sách cho địa phương. Số liệu Biểu đồ 4 cho thấy FDI bổ sung nguồn thu quan trọng cho tỉnh.

Giai đoạn 2005-2010, tỷ lệ đóng góp vào ngân sách của khu vực FDI còn hạn chế, vì trong thời gian này các dự án FDI đang trong quá trình xây dựng nên được tỉnh Thanh Hóa ưu đãi về thuế. Bắt đầu từ năm 2011, mức đóng góp vào ngân sách của khu vực FDI tăng lên đáng kể, nếu trung bình giai đoạn 2005-2010 là 2% thì giai đoạn 2011-2015 là 15,5%, tăng hơn 7 lần so với giai đoạn trước; đặc biệt các năm 2014, 2015 tỷ lệ này đạt trên 20%. Mặc dù đang trong quá trình xây dựng nhưng các doanh nghiệp FDI đã có những đóng góp tài chính không nhỏ vào ngân sách của địa phương, điển hình như Liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn và các nhà thầu nước ngoài trong năm 2014 và 2015 đã nộp 2.485 tỷ đồng vào ngân sách địa phương; Công ty Xi măng Nghi Sơn nộp khoảng 200 tỷ đồng/năm. Giai đoạn

2018-2020, so với tỷ trọng đóng góp vào tổng vốn đầu tư của tỉnh thì tỷ trọng FDI đóng góp vào ngân sách địa phương cao hơn nhiều. Năm 2018, FDI/tổng vốn đầu tư của tỉnh chiếm 16% nhưng khu vực này đã đóng góp vào ngân sách địa phương là 21,78%; năm 2019 tỷ lệ đóng góp lên đến 36,2%. Năm 2020, mặc dù Liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn đã hoạt động ổn định nhưng do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn đều gặp khó khăn nên mức nộp ngân sách của khu vực FDI giảm so với năm 2019, chỉ còn ở mức 30,5%.

Bên cạnh những đóng góp tích cực, các doanh nghiệp FDI đầu tư vào tỉnh Thanh Hóa còn có nhiều điểm bất cập sau: Thứ nhất, cơ cấu đầu tư theo ngành của khu vực FDI còn mất cân đối, chưa phù hợp với chủ trương khuyến khích và ưu đãi phát triển ngành, lĩnh vực của địa phương. Theo đó, cơ cấu FDI tập trung chủ yếu vào lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo, các ngành sản xuất thâm dụng lao động; số lượng dự án FDI đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp còn rất hạn chế, do đó,

chưa có đóng góp tích cực cho phát triển nông - lâm - thủy sản, ảnh hưởng đến sự bền vững về an ninh lương thực của địa phương. *Thứ hai*, đóng góp của FDI ở tỉnh Thanh Hóa vào tăng trưởng kinh tế còn chưa tương xứng với tiềm năng, do nguyên vật liệu đầu vào cho các doanh nghiệp FDI chủ yếu nhập khẩu từ nước ngoài nên các doanh nghiệp FDI tạo ra giá trị gia tăng thấp. *Thứ ba*, có hiện tượng chuyển giá, trốn thuế ở các doanh nghiệp FDI gây thất thu ngân sách nhà nước, gây khó khăn cho công tác quản lý thuế ở các doanh nghiệp FDI.

3. Kết luận

Có thể thấy, những năm qua tỉnh Thanh Hóa đã đạt được những kết quả đáng kể về thu hút và sử dụng nguồn vốn FDI. FDI trở thành nguồn vốn quan trọng không những để khai thác các tiềm năng thế mạnh của tỉnh mà còn đóng góp vào nguồn vốn đầu tư, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đóng góp vào nguồn thu ngân sách của địa phương. Bên cạnh những tác động tích cực, dòng vốn FDI đầu tư vào tỉnh Thanh Hóa còn có những bất cập ảnh hưởng đến sự tăng trưởng và phát triển bền vững của địa phương. Do đó, tỉnh Thanh Hóa cần phải có những giải pháp,

chính sách đột phá để phát huy vai trò tích cực, hạn chế những bất cập của FDI nhằm phát huy tối đa đóng góp của dòng vốn này vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thực hiện thành công mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra □

Tài liệu tham khảo

1. Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa, *Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hóa* các năm 2005, 2011, 2015, 2020.
2. Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa (2020), *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025*.
3. Tuấn Minh (2021a), “Thanh Hóa đứng thứ 5/63 tỉnh, TP về tăng trưởng GRDP”, *Người lao động*, <https://nld.com.vn/thoi-su/thanh-hoa-dung-thu-5-63-tinh-tp-ve-tang-truong-grdp-20211208112452921.htm>, truy cập ngày 08/12/2021.
4. Tuấn Minh (2021b), “Thanh Hóa bắt đầu ‘hái quả ngọt’ từ những quyết sách đúng đắn”, *Người lao động*, <https://nld.com.vn/kinh-te/thanh-hoa-bat-dau-hai-qua-ngot-tu-nhung-quyet-sach-dung-dan-20211017091030829.htm>, truy cập ngày 15/12/2021.